

Số: 236/2020/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 19 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 241/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H1 - Sinh năm: 19xx.

Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ x, khu xx, phường H3, thành phố P, tỉnh N.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H2 - Sinh năm: 19xx.

Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ x, khu xx, phường H3, thành phố P, tỉnh N.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H1 và anh Phạm Văn H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H1 và anh Phạm Văn H2 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Thu H1 và anh Phạm Văn H2 cùng khẳng định vợ chồng có 01 con chung là Phạm Yến N, sinh ngày xx/xx/20xx. Anh H2 có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H1 không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Căn cứ vào “Kết quả xét nghiệm ADN” ngày 22/7/2020 của Trung tâm phân tích ADN và công nghệ di truyền, xác định cháu Phạm Gia B, sinh ngày xx/x/20xx không phải là con chung của chị Phạm Thị Thu H1 và anh Phạm Văn H2 mà là con riêng của chị Phạm Thị Thu H1.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H1 tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H1 đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trả lại cho chị H1 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 000xxxxx ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường H3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Quynh

